TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 4 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 4 · Đề số 29

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Số 2 760 414 đọc là:

A. hai triệu bảy trăm bảy mươi nghìn bốn trăm mười bốn

B. hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn bốn trăm mười lăm

C. hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn bốn trăm mười bốn

D. hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn bốn trăm hai mươi tư

Câu 2. *(0,5 điểm)* Có bao nhiêu số chẵn từ 96 767 đến 96 796?

A. 29 **B.** 16 **C.** 14 **D.** 15

Câu 3. *(0,5 điểm)* Số bé nhất trong các số 576 574, 575 674, 576 584, 574 674 là:

A. 574 674 **B.** 575 674 **C.** 576 574 **D.** 576 584

Câu 4. *(0,5 điểm)* Làm tròn số 80 875 172 đến hàng trăm nghìn ta được số:

A. 80 880 000 **B.** 81 000 000 **C.** 80 900 000 **D.** 80 800 000

Câu 5. *(0,5 điểm)* Tổng của hai số là 3822, hiệu của chúng là 734. Số lớn là:

A. 2278 **B.** 3012 **C.** 3088 **D.** 1544

Câu 6. *(0,5 điểm)* Tú mua 3 quyển truyện, mỗi quyển giá 25 000 đồng và 4 cái bút, mỗi cái giá 5000 đồng. Tú đưa cô bán hàng 200 000 đồng. Cô bán hàng trả lại Tú:

A. 110 000 đồng **B.** 105 000 đồng **C.** 95 000 đồng **D.** 125 000 đồng

Câu 7. *(0,5 điểm)* 2 tạ 2 yến = ……. kg

A. 22 **B.** 202 **C.** 2020 **D.** 220

Câu 8. *(0,5 điểm)* Hai đường thẳng song song thì:

A. không bao giờ cắt nhau **B.** cắt nhau tạo thành góc vuông

C. cắt nhau tạo thành góc nhọn **D.** cắt nhau tại một điểm

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Cho dãy số: 6, 11, 16, 21, ……, 296. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Dãy có ……. số

b) Số thứ 42 của dãy là: …….

Câu 10. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 6 triệu, 1 chục nghìn, 9 trăm và 5 đơn vị viết là: …….

b) Số «sáu mươi lăm triệu tám trăm hai mươi hai nghìn một trăm bốn mươi hai» viết là: …….

c) Làm tròn số 254 595 đến hàng trăm nghìn được: …….

Câu 11. *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 132 259 + 267 198 = …….

b) 948 026 − 126 654 = …….

c) 12 532 × 5 = …….

d) 12 159 : 9 = …….

Câu 12. *(1 điểm)* Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

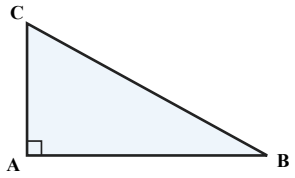
a) 2 tấn 500 kg ……. 2500 kg

b) 4 m^2 50 dm^2 ……. 450 dm^2

c) 5 thế kỉ ……. 500 năm

d) 8 374 241 ……. 8 373 241

Câu 13. *(1 điểm)* Quan sát hình bên (góc vuông đã được đánh dấu) rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:



a) Số góc vuông: …….

b) Số góc nhọn: …….

c) Số góc tù: …….

Câu 14. *(1 điểm)* Ngày thứ nhất cửa hàng bán được 1296 kg gạo. Ngày thứ hai bán được gấp 3 lần ngày thứ nhất. Ngày thứ ba bán được ít hơn ngày thứ hai 599 kg. Hỏi cả ba ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Ngày thứ hai bán được: ……. kg

b) Ngày thứ ba bán được: ……. kg

c) Cả ba ngày bán được: ……. kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 4 · Đề số 29

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	D	A	C	A	B	D	A

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) (296 − 6) : 5 + 1 = 59 (số)

b) 6 + (42 − 1) × 5 = 211

Câu 10.

a) 6 010 905

b) 65 822 142

c) Chữ số hàng chục nghìn là 5 nên được 300 000

Câu 11.

a) 132 259 + 267 198 = 399 457

b) 948 026 − 126 654 = 821 372

c) 12 532 × 5 = 62 660

d) 12 159 : 9 = 1351

Câu 12.

a) 2500 = 2500

b) 450 = 450

c) 500 = 500

d) 8 374 241 > 8 373 241

Câu 13.

Dùng ê ke kiểm tra các góc ở đỉnh của tam giác vuông ABC: 1 góc vuông, 2 góc nhọn, 0 góc tù.

Câu 14.

Ngày thứ hai: 1296 × 3 = 3888 (kg)

Ngày thứ ba: 3888 − 599 = 3289 (kg)

Cả ba ngày: 1296 + 3888 + 3289 = 8473 (kg)